TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 19-10-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vương Huy Vượng.

2. Ông Nguyễn Hữu Thức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Bính - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn E**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn X - sinh năm 1955 và con bà: Lò Thị N - sinh năm 1957; vợ: Lò Thị Th - sinh năm 1988; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Cụ thể: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST, ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lò Văn E 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn S**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn M (đã chết) và con bà: Sừn Thị

N - sinh năm 1965; vợ: Lò Thị S - sinh năm 1987; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị: Lò Thị Th - sinh năm 1988; Trú tại: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/6/2021, Lò Văn E cùng Hoàng Văn S đi làm thuê tại bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên thì được nhà chủ trả tiền công mỗi người 400.000 đồng. Sau đó E rủ S đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine để sử dụng, S đồng ý. E điều khiển xe mô tô BKS: 25F4 - 2518, nhãn hiệu HONDA Wave α, màu sơn đỏ - đen chở S đi đến bản Noong Thăng thì E và S gặp một người phụ nữ dân tộc Mông *(không rõ nhân thân, lai lịch)*. Tại đây qua trao đổi, nói chuyện E và S đưa cho người phụ nữ này mỗi người 400.000 đồng để mua Heroine, người phụ nữ này cầm tiền của E và S đưa rồi đi đâu không rõ, khoảng 30 phút sau người phụ nữ này quay lại và đưa cho E 02 gói Heroine, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng, lớp bên trong mỗi gói đều được gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau khi mua được Heroine E cầm ở tay trái rồi điều khiển xe chở S đi về còn người phụ nữ bán Heroine cho E và S đi đâu E, S không biết. Khi đi đươc một đoạn đường E đưa 02 gói Heroine mới mua được cho S cầm. S cầm 02 gói Heroine mà E đưa rồi cho 02 gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long của S mang theo trên người rồi cất vào túi quần bên phải mà S đang mặc. Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày khi E và S về đến khu vực bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 gói Heroine của Hoàng Văn S, Lò Văn E có tổng khối lượng 0,86 gam và 01 xe mô tô đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 19 giờ ngày 04/6/2021 xác định số chất bột khô,màu trắng thu giữ của Lò Văn E, Hoàng Văn S có khối lượng 0,86 gam. Hội đồng đã

trích 0,42 gam (không phẩy bốn hai gam) để gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 464/GĐ-KTHS ngày 14/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "*02 (hai) Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".*

Bản Cáo trạng số 70/CT -VKS - TU, ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử các bị can Lò Văn E, Hoàng Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn E, Hoàng Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, riêng bị cáo E áp dụng Th điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn E mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,44 gam Heroine còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe mô tô bị thu giữ và không đề nghị gì Thêm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo E: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo S: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình nuôi 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn E, Hoàng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 04/6/2021, tại khu vực bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng , huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn S và Lò Văn E đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,86 gam, mục đích để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Xét thấy, hành vi của các bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác do đó cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn S không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Lò Văn E năm 2019 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích do đó phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo Lò Văn E là người khởi xướng, góp tiền và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo E phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án. Bị cáo S cùng góp tiền và là đồng phạm thực hành tích cực cũng

phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án. Xét thấy cần có hình phạt nghiêm khắc tương xướng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 0,44 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô BKS: 25F4 - 2518, nhãn hiệu HONDA Wave α, màu sơn đỏ - đen, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của chị Lò Thị Th và Lò Văn E, chị Th không biết E dùng xe vào việc phạm tội nên cần xem xét trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Th.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng, hành vi liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc 0,86 gam Heroine S, E khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 800.000 đồng (mỗi người góp 400.000 đồng). Quá trình điều tra, không xác định được người phụ nữ đã bán Heroine nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chị Lò Thị Th là người có quyền lợi nghĩa vụ liên trong vụ án, trong quá trình E dùng xe mô tô của gia đình vào việc phạm tội chị Th không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn E **02 năm 06 tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021), còn phải chấp

hành 02 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S **01 năm 06 tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021), còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn E và Hoàng Văn S.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) bì thư làm bằng phong bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,44 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Trả lại cho chị Lò Thị Th, sinh năm 1988; Trú tại: Bản Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25F4 - 2518; số khung 072959, số máy 1273904, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ, ngày 14/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lò Văn E và Hoàng Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh